

Số: 433/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 20 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Tô Trần Ái Vy

*Thư ký phiên họp:* Bà Dương Thị Ngọc Lữ

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên họp:*  
Bà Phạm Thị Út Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở của Tòa án nhân dân quận Tân Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 273/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2022 về yêu cầu "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp số 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Ngô Văn H, sinh năm 1964.

Địa chỉ: đường M, Phường N, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: đường E, Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu, ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị Thủy T cùng trình bày: Ông bà có 1 con chung tên Ngô Nguyễn Anh T, sinh ngày 08/02/2007. Vào năm 2018, ông bà đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 141/2018/QĐST-HNGĐ ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo nội dung quyết định, bà T có trách nhiệm giao con chung Ngô Nguyễn Anh T1, sinh ngày 08/02/2007 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà T do ông H không yêu cầu. Tuy nhiên trên thực tế bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ T1 cho đến nay. Do đó ông bà cùng yêu cầu Tòa án ghi nhận việc giao con chung Ngô Nguyễn Anh T1, sinh ngày 08/02/2007 cho bà Nguyễn Thị Thủy T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Ngô Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 30.000.000 đồng. Bắt đầu cấp dưỡng từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi con chung thành niên. Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thỏa thuận.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Xét đơn yêu cầu của ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị Thủy T thì đây là yêu cầu về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Bà T cư trú tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định khoản 3 Điều 29; Điểm b khoản 2 Điều 35; Điểm i khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của đương sự: Ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị Thủy T cùng xác nhận: Ông bà có 1 con chung tên Ngô Nguyễn Anh T1, sinh ngày 08/02/2007. Vào năm 2018, ông bà đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 141/2018/QĐST-HNGĐ ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo nội dung quyết định, bà T có trách nhiệm giao con chung Ngô Nguyễn Anh T1 sinh ngày 08/02/2007 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà T do ông H không yêu cầu. Tuy nhiên trên thực tế bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ T1 cho đến nay. Do đó ông bà cùng yêu cầu Tòa án ghi nhận việc giao con chung Ngô Nguyễn Anh T1, sinh ngày 08/02/2007 cho bà Nguyễn Thị Thủy T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Ngô Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 30.000.000 đồng. Bắt đầu cấp dưỡng từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi con chung thành niên. Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thỏa thuận. Đồng thời theo nguyện vọng của trẻ muốn được ở với mẹ. Xét yêu cầu của các đương sự là phù hợp quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị Thủy T tự nguyện nộp và được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông H và bà T đã nộp theo biên lai thu số 0031450 ngày 19/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm i khoản 2 Điều 39; Điều 370; Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1/ Chấp nhận yêu cầu của ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị Thủy T:

Giao con chung tên Ngô Nguyễn Anh T1, sinh ngày 08/02/2007 cho bà Nguyễn Thị Thủy T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Ngô Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 30.000.000 đồng. Bắt đầu cấp dưỡng từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi con chung thành niên. Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thỏa thuận.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị Thủy T tự nguyện nộp và được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông H và bà T đã nộp theo biên lai thu số 0031450 ngày 19/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Tô Trần Ái Vy**